

NGHIÊN CỨU VIỆC ÁP DỤNG CHATBOX AI TRONG DẠY HỌC TIẾNG TRUNG QUỐC (TRƯỜNG HỢP MÔN TIẾNG TRUNG QUỐC CƠ BẢN 2, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI)

Lê Nguyễn Ngọc Ánh¹
Email: 2020602525@dhcnhn.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 26/07/2025

Ngày phản biện đánh giá: 12/09/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 15/10/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.998

Tóm tắt: Nghiên cứu bán thực nghiệm này tập trung khảo sát tác động của việc ứng dụng ChatboxAI trong giảng dạy học phần Tiếng Trung Cơ bản 2 đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Đối tượng nghiên cứu gồm 47 sinh viên thuộc hai lớp học trực tiếp, được chia thành nhóm đối chứng (CG) gồm 25 sinh viên và nhóm thực nghiệm (EG) gồm 22 sinh viên. Trong thời gian 10 tuần, nhóm thực nghiệm được triển khai sử dụng ChatboxAI hỗ trợ luyện nói trong giờ học. Dữ liệu thu thập bao gồm kết quả quan sát trên lớp, khảo sát thái độ học tập của sinh viên và điểm kiểm tra thường xuyên cũng như cuối kỳ của cả hai nhóm. Phân tích kết quả cho thấy việc sử dụng ChatboxAI đã mang lại hiệu quả rõ rệt: sinh viên nhóm thực nghiệm có tiến bộ trong việc nhận diện và ghi nhớ chữ Hán, nâng cao độ chính xác khi sử dụng ngôn ngữ, đồng thời cải thiện khả năng giao tiếp phi ngôn từ. Điểm trung bình của nhóm thực nghiệm cao hơn nhóm đối chứng, và phần lớn sinh viên bày tỏ thái độ tích cực đối với việc tích hợp ChatboxAI vào quá trình học tập.

Từ khóa: ChatboxAI, HaUI, Học kết hợp, Tiếng Trung cơ bản, Sinh viên không chuyên

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0, Trí tuệ nhân tạo (AI) đang tạo ra nhiều đổi thay trong giáo dục, trong đó chatboxAI nổi lên như công cụ hỗ trợ học tập cá nhân hóa, linh hoạt và hiệu quả. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra thách thức về tính bền vững trong học tập, nguy cơ ỷ lại, giảm tư duy phản biện và vi phạm

trung thực học thuật. Xuất phát từ thực tiễn giảng dạy tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, nghiên cứu này tập trung vào học phần Tiếng Trung Cơ bản 2 dành cho sinh viên không chuyên. Hiện nay tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội chưa có nghiên cứu áp dụng ChatboxAI vào việc học tiếng Trung đặc biệt là học phần tiếng Trung cơ bản 2. Việc ứng dụng

¹ Đại học Công nghiệp Hà Nội

chatbox AI trong học phần này không chỉ nhằm hỗ trợ sinh viên luyện tập, ôn tập hiệu quả mà còn góp phần đánh giá khả năng thích ứng của công cụ AI trong môi trường giáo dục đại học.

II. Cơ sở lý luận

2.1. Định nghĩa trí tuệ nhân tạo

Sự tiến bộ của trí tuệ nhân tạo AI đã cách mạng hóa nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó bao gồm cả giáo dục. AI với tư cách là một nhánh của khoa học đã cho phép máy móc mô phỏng trí thông minh của con người, học hỏi và thực hiện các nhiệm vụ nằm trong giới hạn của con người. Theo Aldosari (Aldosari, 2020) AI đặc trưng là một chương trình thông minh có khả năng thực hiện các nhiệm vụ đa dạng. Ví dụ: các cá nhân có thể tìm kiếm sự trợ giúp từ các công cụ hỗ trợ AI cho các yêu cầu học thuật và những công cụ này sẽ cung cấp kịp thời thông tin cần thiết. AI tìm thấy các ứng dụng trong môi trường giáo dục, đưa ra các quyết định thông minh giống như việc ra quyết định của con người. Ngoài ra, AI được sử dụng rộng rãi trong việc học ngôn ngữ để nâng cao các kỹ năng ngôn ngữ và kỹ năng phụ của người học (Ruofei Zhang and Di Zou, 2020)

Đúc kết từ những định nghĩa trên, tác giả tổng kết định nghĩa về trí tuệ nhân tạo AI như sau: AI (Artificial Intelligence) nghĩa là một phần của khoa học máy tính, mô phỏng suy nghĩ, hành vi của con người và có khả năng thực hiện các nhiệm vụ đòi hỏi trí thông minh của con người. Những nhiệm vụ này bao gồm hiểu ngôn ngữ tự nhiên, nhận biết các mật mã, giải quyết các vấn đề phức tạp, học hỏi kinh nghiệm và đưa ra quyết định.

2.2. Định nghĩa Chatbox AI

Chatbox AI là một ứng dụng trí tuệ nhân tạo được thiết kế để giao tiếp và

tương tác với người dùng qua văn bản, sử dụng các thuật toán học máy và xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) để hiểu và phân tích ngữ cảnh, từ đó đưa ra các phản hồi chính xác và phù hợp. Nhờ vào khả năng tự động hóa các cuộc hội thoại, công cụ này mang lại hiệu quả cao khi cung cấp dịch vụ khách hàng, hỗ trợ bán hàng, hoặc giải quyết các nhiệm vụ đơn giản và phức tạp trong nhiều lĩnh vực.

Chatbot AI hoạt động qua quy trình gồm: tiếp nhận dữ liệu, xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) để hiểu ý định người dùng, sau đó ra quyết định và phản hồi bằng văn bản, hình ảnh hoặc âm thanh. Đồng thời, hệ thống liên tục học hỏi và cải thiện từ các cuộc trò chuyện để ngày càng chính xác và hiệu quả hơn.

2.3. Tiềm năng ứng dụng trong dạy học tiếng Trung

Một số nghiên cứu quốc tế đã khẳng định tiềm năng to lớn của AI trong giáo dục. Luckin (2016) cho thấy AI không chỉ tự động hóa quản lý lớp học mà còn tạo ra hệ thống học tập thích ứng, cá nhân hóa theo nhu cầu từng học viên. Huang (2020) nhấn mạnh vai trò của chatbot, VR và AR trong việc cải thiện kỹ năng ngoại ngữ, đặc biệt ở khả năng giao tiếp và phát âm. Zhang (2021) cũng khẳng định AI giúp nâng cao hiệu quả học tập và cho phép giáo viên tập trung vào phát triển tư duy phản biện, sáng tạo cho người học. Từ những cơ sở này, có thể khẳng định việc tích hợp Chatbot AI vào giảng dạy ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Trung, là khả thi và hứa hẹn mang lại hiệu quả thiết thực.

III. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu áp dụng phương pháp định lượng để đánh giá tác động của Chatbox AI trong giảng dạy *Tiếng Trung*

Cơ bản 2 tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Nghiên cứu tập trung vào việc so sánh kết quả học tập và điểm số giữa hai nhóm gồm 46 sinh viên, chia thành nhóm thực nghiệm (21 sinh viên, có sử dụng Chatbot AI) và nhóm đối chứng (25 sinh viên, học theo phương pháp truyền thống).

IV. Kết quả nghiên cứu

Tác giả đã thực hiện nghiên cứu bán thực nghiệm trên 2 lớp học với tổng 47 sinh viên, được chia thành 2 nhóm: nhóm kiểm soát (CG) gồm 25 sinh viên và nhóm thực nghiệm (EG) có 22 sinh viên.

Hai nhóm sinh viên này đều có thời gian học tiếng Trung như nhau, đều là sinh viên không chuyên học ngôn ngữ 2 là tiếng Trung.

Ở nhóm kiểm soát, giảng viên kiểm soát hoàn toàn không sử dụng ChatboxAI trong giờ học trực tiếp và hạn chế việc sử dụng chatboxAI khi tự học và làm bài tập về nhà của sinh viên.

Đối với nhóm thực nghiệm, sinh viên sử dụng ChatboxAI như một công cụ hỗ trợ trong giờ học trực tiếp và dùng ChatboxAI hỗ trợ việc tự học ở nhà. Cụ thể, lớp EG được sử dụng ChatboxAI để chuẩn bị bài trước khi đến lớp, ví dụ trong bài 1, sinh viên sẽ sử dụng ChatboxAI để mở rộng từ “看”. Trong giờ học, sinh viên lớp thực nghiệm được phép sử dụng ChatboxAI hỏi nhanh những thắc mắc cá nhân (từ vựng, mẫu câu) mà không làm gián đoạn cả lớp. Sau khi lên lớp, sinh viên được yêu cầu sử dụng ChatboxAI để tạo các cuộc hội thoại theo chủ đề từ các

cấu trúc hoặc từ vựng đã học. Giảng viên sẽ tạo các bài tập hoặc câu hỏi để kiểm tra lại kết quả tự học của sinh viên trên lớp.

Kết quả nghiên cứu được thống kê thì kết quả học phần của 2 nhóm, bao gồm điểm kết thúc học phần và điểm chuẩn đầu ra (CĐR) của từng bài kiểm tra.

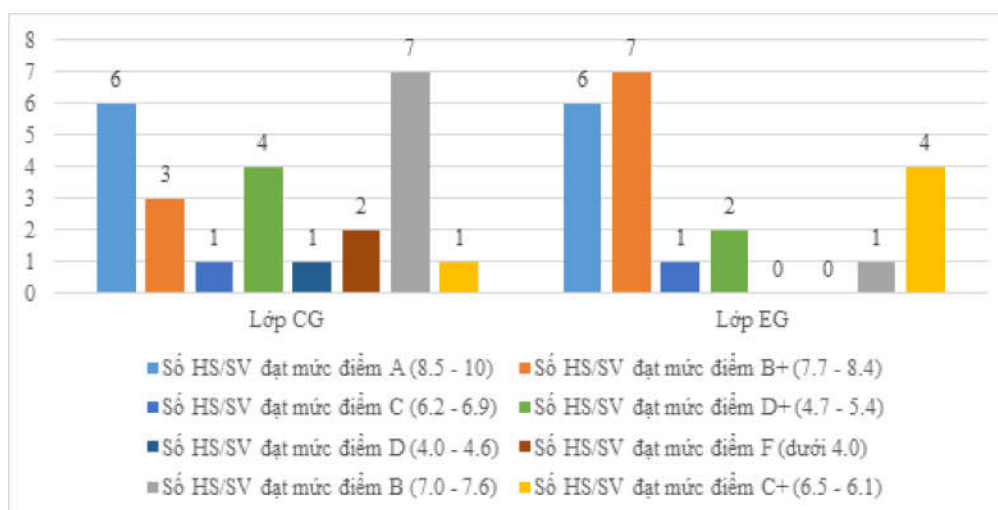
4.1. Phân tích T-test điểm trung bình

Bảng 1. Thống kê T-test điểm trung bình lớp CG và EG

	Lớp CG	Lớp EG
Mean	6.076	7.64761905
Variance	4.89773333	1.49661905
Observations	25	21
Hypothesized Mean Difference	0	
df	39	
t Stat	-3.0405197	
P(T<=t) one-tail	0.00210319	
t Critical one-tail	1.68487512	
P(T<=t) two-tail	0.00420637	
t Critical two-tail	2.02269092	

Theo thống kê T-test điểm trung bình của 2 lớp CG và EG. Kết quả t-test cho thấy điểm trung bình của EG (7,65) cao hơn CG (6,08), chênh lệch xấp xỉ 1,57 điểm. Phương sai khác biệt đáng kể (CG: 4,90; EG: 1,50), nên dùng Welch's t-test là phù hợp. Giá trị $t = -3,04$ (tính theo CG-EG), $|t| > t_{\text{critical two-tail}} = 2,02$ và $p_{\text{two-tail}} = 0,0042 < 0,05$ ($p_{\text{one-tail}} = 0,0021$), bác bỏ H_0 về bằng nhau của trung bình. Như vậy, EG đạt kết quả cao hơn CG một cách có ý nghĩa thống kê; đồng thời phương sai thấp hơn ở EG cho thấy mức độ ổn định/khoảng biến thiên điểm tốt hơn.

4.2. So sánh điểm học phần sau thực nghiệm



Hình 1. Biểu đồ thống kê điểm học phần giữa 2 lớp CG và EG

Trong nhóm điểm cao (A, B+, B), nhóm CG (không dùng AI) có 64% sinh viên đạt từ B trở lên, chủ yếu là B (28%). Ở nhóm EG (có AI), tỷ lệ tăng lên 67%, nổi bật là điểm B+ đạt 33% (so với 12% ở CG) và A cũng nhỉnh hơn (29% so với 24%). Điều này cho thấy AI giúp nhiều sinh viên vươn từ khá (B) lên giỏi (B+).

Ở nhóm trung bình (C+, C), CG chỉ có 8%, còn EG tăng lên 24%. Tuy nhiên, điều này phản ánh vai trò “lưới an toàn”

của AI, giúp nhiều sinh viên tránh rơi vào nhóm kém.

Đặc biệt, ở nhóm yếu/kém, CG có tới 28% ở mức D+, D, F, trong khi EG chỉ còn 10% (D+) và không có ai trượt môn.

Tổng thể, Chatbox AI vừa nâng tỷ lệ sinh viên đạt điểm cao, vừa giảm số lượng ở nhóm kém, đồng thời tạo sự dịch chuyển tích cực: từ B lên B+, từ kém lên trung bình. AI vì thế trở thành công cụ hỗ trợ cá nhân hóa, giúp cả sinh viên giỏi lẫn yếu đều tiến bộ.

4.3. So sánh theo CDR học phần

Bảng 2. Tổng hợp theo CDR của từng điểm thành phần lớp CG

STT	Chuẩn đầu ra	Điểm đánh giá	Số sinh viên	Số sinh viên đạt	Tỷ lệ (%)	Số sinh viên không đạt	Tỷ lệ (%)
1	I.1.1	Điểm thường xuyên 2	25	25	100	0	0
2	I.1.1	Điểm thường xuyên 1	25	23	92	2	8
3	I.3.1	Điểm giữa kỳ	25	25	100	0	0
4	I.3.1	Điểm giữa kỳ	25	23	92	2	8
5	I.3.1	Điểm cuối kỳ (Đánh giá cuối kỳ do TT Khảo thí tổ chức)	25	18	72	7	28
6	I.3.1	Điểm cuối kỳ (Đánh giá cuối kỳ do TT Khảo thí tổ chức)	25	21	84	4	16

Bảng 3. Tổng hợp theo CDR của từng điểm thành phần lớp EG

STT	Chuẩn đầu ra	Điểm đánh giá	Số sinh viên	Số sinh viên đạt	Tỷ lệ (%)	Số sinh viên không đạt	Tỷ lệ (%)
1	I.1.1	Điểm thường xuyên 2	21	21	100%	0	0%
2	I.1.1	Điểm thường xuyên 1	21	21	100%	0	0%
3	I.3.1	Điểm giữa kỳ	21	21	100%	0	0%
4	I.3.1	Điểm giữa kỳ	21	21	100%	0	0%
5	I.3.1	Điểm cuối kỳ (Đánh giá cuối kỳ do TT Khảo thí tổ chức)	21	17	81%	4	19%
6	I.3.1	Điểm cuối kỳ (Đánh giá cuối kỳ do TT Khảo thí tổ chức)	21	19	90%	2	10%

Kết quả đánh giá quá trình và giữa kỳ cho thấy sự khác biệt rõ rệt giữa hai nhóm. Ở CG (không dùng AI), dù có điểm tuyệt đối nhưng vẫn có 8% sinh viên không đạt yêu cầu. Trong khi đó, EG (có AI) đạt 100% ở tất cả các bài. Ở kiểm tra cuối kỳ - thước đo quan trọng nhất - CG có tới 44. Ngược lại, EG giảm còn 29%.

Xét theo CDR, nhóm EG luôn đạt kết quả bằng hoặc cao hơn CG, đặc biệt có những chỉ số đạt 100%.

Điều này cho thấy AI không chỉ hữu ích ở các bài kiểm tra nhỏ mà còn ở cả những đánh giá tổng hợp, góp phần nâng cao khả năng vận dụng và giải quyết vấn đề.

V. Một số đề xuất và kiến nghị

Căn cứ trên kết quả thực nghiệm từ biểu đồ 1 và bảng 1, 2, 3 có thể nhận thấy nhóm sinh viên được hỗ trợ bởi Chatbox AI (EG) đạt kết quả học tập vượt trội so với nhóm đối chứng không sử dụng (CG), đặc biệt ở khả năng nâng cao điểm số cho sinh viên khá giỏi và giảm thiểu tối đa tỷ lệ sinh viên yếu kém, không đạt chuẩn đầu ra. Từ thực tiễn này, việc tích hợp Chatbox AI vào học phần Tiếng Trung cơ bản 2 được xem là bước đi cần thiết nhằm cá nhân hóa trải nghiệm học tập, tạo điều kiện để sinh viên được hỗ trợ 24/7 ngoài

giờ lên lớp, đồng thời giảm tải những công việc lặp lại cho giảng viên, qua đó tập trung nhiều hơn cho các hoạt động giảng dạy có giá trị.

5.1. Vai trò của ChatboxAI trong cấu trúc học phần

Trong học phần Tiếng Trung Cơ bản 2, ChatboxAI cần được xem như một công cụ hỗ trợ chính thức, đóng vai trò “trợ giảng ảo” đồng hành cùng sinh viên. Hệ thống có thể tích hợp trên nền tảng EOP để đảm bảo tiện lợi và khả năng tiếp cận rộng rãi.

ChatboxAI hoạt động trên ba chức năng chính: gia sư ảo, hệ thống ôn tập thông minh và cầu nối giảng viên và sinh viên.

ChatboxAI hỗ trợ giải đáp thắc mắc của sinh viên về bài học, đồng thời hỗ trợ sinh viên dịch nhanh các câu đơn giản, giúp củng cố kỹ năng đọc hiểu và dịch thuật cơ bản. Chatbox tự động tạo bài tập phù hợp với tiến độ và lỗi sai của từng sinh viên. Tổng hợp các lỗi và dữ liệu học tập thành báo cáo định kỳ gửi giảng viên, giúp giảng viên kịp thời điều chỉnh bài giảng. Các câu hỏi vượt ngoài khả năng xử lý sẽ được chuyển tiếp cho giảng viên hoặc trợ giảng, đảm bảo việc học tập luôn liên tục và hiệu quả.

5.2. Những hạn chế của ứng dụng ChatboxAI trong học phần Tiếng Trung cơ bản 2

Bên cạnh những lợi ích rõ rệt, việc sử dụng Chatbox AI trong giảng dạy nếu không được quản lý chặt chẽ có thể dẫn đến những hệ lụy đáng lo ngại, đi ngược lại mục tiêu giáo dục ban đầu. Sinh viên dễ ỷ lại, giảm tư duy phản biện, thậm chí gian lận học thuật qua việc nhờ AI làm bài. Sự phụ thuộc quá mức còn khiến họ yếu kém trong tình huống giao tiếp hoặc thi cử thực tế. Bên cạnh đó, Chatbox đôi khi cung cấp thông tin sai, thiếu ngữ cảnh văn hóa, gây hiểu sai kiến thức; đồng thời tiềm ẩn rủi ro về bảo mật dữ liệu cá nhân. Các mặt tiêu cực trên không có nghĩa là chúng ta nên từ bỏ việc sử dụng Chatbox AI. Thay vào đó, chúng đóng vai trò như một bản cảnh báo và là cơ sở để xây dựng các lộ trình cẩn thận để triển khai hiệu quả.

5.3. Lộ trình triển khai đề xuất

Việc ứng dụng Chatbox AI trong giảng dạy học phần *Tiếng Trung Cơ bản 2* cần được triển khai theo một lộ trình ba giai đoạn rõ ràng nhằm đảm bảo hiệu quả và tính bền vững. Ở trong tuần 1 của học phần, bên cạnh việc giới thiệu học phần, giảng viên cần hướng dẫn bắt buộc cho toàn bộ sinh viên, giới thiệu chi tiết cách sử dụng ChatboxAI, các tính năng trọng tâm và quy tắc khi tham gia học tập trực tuyến.

Từ tuần 2 đến tuần 8, ChatboxAI chính thức vận hành như một công cụ hỗ trợ học tập thường xuyên. Sinh viên được khuyến khích, thậm chí bắt buộc, hoàn thành các nhiệm vụ nhỏ trên hệ thống mỗi tuần, ví dụ: ôn tập 10 từ vựng, luyện phát âm hoặc tham gia một bài quiz ngắn. Kết quả này có thể được tích hợp vào điểm thường xuyên, vừa tạo động lực học tập, vừa khuyến khích sinh viên duy trì thói

quen sử dụng ChatboxAI. Về phía giảng viên, dữ liệu mà Chatbox thu thập được sẽ trở thành nguồn thông tin tham chiếu quan trọng. Trong mỗi buổi học, giảng viên có thể dành 5-10 phút đầu để giải đáp những thắc mắc điển hình mà hệ thống đã tổng hợp, từ đó điều chỉnh nội dung giảng dạy theo đúng nhu cầu thực tế của lớp học.

Đến tuần 9-10, giai đoạn cuối kỳ, ChatboxAI chuyển sang chế độ “Ôn thi cuối kỳ” với các đề luyện tập toàn diện, bao gồm hệ thống từ vựng, ngữ pháp trọng điểm và các dạng bài thi mô phỏng. Hơn nữa, nhờ dữ liệu tích hợp trong suốt quá trình học, ChatboxAI có khả năng nhận diện những SV có nguy cơ không đạt chuẩn đầu ra và gửi cảnh báo sớm cho giảng viên. Từ đó, GV có thể triển khai các biện pháp hỗ trợ kịp thời như nhắn tin nhắc nhở, cung cấp tài liệu bổ sung hoặc thêm các bài luyện tập chuyên sâu.

VI. Kết luận

Nghiên cứu thực nghiệm tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cho thấy Chatbox AI có tác động tích cực đến việc giảng dạy học phần *Tiếng Trung Cơ bản 2*. Kết quả cho thấy công cụ này giúp nâng cao tỷ lệ sinh viên đạt điểm khá - giỏi, giảm số sinh viên yếu kém và hỗ trợ hiệu quả trong việc đạt chuẩn đầu ra. Chatbox AI đồng thời mang lại trải nghiệm học tập cá nhân hóa, củng cố kiến thức nền tảng và tăng tính chủ động cho người học. Tuy nhiên, nếu thiếu định hướng và kiểm soát, việc sử dụng AI có thể dẫn đến các hệ lụy như ỷ lại, gian lận học thuật, suy giảm tư duy phản biện, phụ thuộc công nghệ hoặc rủi ro dữ liệu. Do đó, cần có chiến lược triển khai khoa học, đảm bảo vai trò trung tâm của giảng viên, nhằm khai thác hiệu quả Chatbox AI và nâng cao chất lượng đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục.

Tài liệu tham khảo

- [1]. 汤智月、杨进中、卞凤. (2022 (12)). 人工智能在语言教育中的应用研究综述. 现代语言, 1-4.
- [2]. Aldosari, S. A. (2020). The Future of Higher Education in the Light of Artificial Intelligence Transformations. *International Journal of Higher Education*, 9(3), 145-151.
- [3]. Mohammad Rahimi, Javad Fathi. (2021). Exploring the impact of wiki-mediated collaborative writing on EFL students' writing performance, writing self-regulation, and writing self-efficacy: A mixed methods study. *Computer Assisted Language Learning*, 35(3), 2627-2674.
- [4]. Ruofei Zhang and Di Zou. (2020). Types, purposes, and effectiveness of state-of-the-art technologies for second and foreign language learning. *Computer Assisted Language*, 35(4), 696-742. doi:
- [5]. 刘勇、徐佳慧、董跃武、等. (2024 (2)). 高等教育中如何应用 ChatGPT 类生成式人工智能: 联合国教科文组织《高等教育中的 ChatGPT 和人工智能: 快速入门指南》解析. 中国教育信息化, 71-80.
- [6]. 刘月华、潘文娱、赵淑华. (2019). 实用现代汉语语法 (第三版). 北京: 商务印书馆.
- [7]. 李楠. (2024). 人工智能在对外汉语教学中的应用研究. 郑州: 郑州大学.
- [8]. 林晟. (2024). ChatGPT: 新一代信息技术变革下的开放教育: 机遇与挑战[J]. 福建开放大学学报. 福建开放大学学报, 1, 29-32.
- [9]. 沈晓婷. (2024). 人工智能技术进步对语言教学的影响综述. 公共英语教育, 149-151.
- [10]. 穆涌. (2024). 利用 ChatGPT 创新语言教学与学习: B 站视频内容的分析. 广州开放大学学报, 24(4), 11-15.
- [11]. 蒋鸿基. (2024). ChatGPT 时代英语教育的机遇和挑战: 基于 14 项实验与准实验的文献分析. 广州开放大学学报, 1, 47- 54,109.
- [12]. 邓清中. (2024). ChatGPT 类生成式人工智能赋能汉语二语教学: 机遇与挑战. 中国教育信息化, 30(3), 121-128.

A STUDY ON THE APPLICATION OF CHATBOX AI IN TEACHING CHINESE (THE CASE OF BASIC CHINESE 2 AT HANOI UNIVERSITY OF INDUSTRY)

Le Nguyen Ngoc Anh¹

Abstract: *This quasi-experimental study investigates the impact of applying ChatboxAI in teaching the course Basic Chinese 2 for non-major students at Hanoi University of Industry. The research involved 47 students from two face-to-face classes, divided into a control group (CG) of 25 and an experimental group (EG) of 22. Over 10 weeks, the experimental group used ChatboxAI as a support tool for speaking practice during class sessions. Data collection included classroom observations, student learning attitude surveys, and formative and summative test scores from both groups. The analysis revealed that using ChatboxAI produced significant effects: students in the experimental group showed improvements in recognizing and memorizing Chinese characters, achieved higher accuracy in language use, and enhanced non-verbal communication skills. Their average scores were higher than those of the control group, and most students expressed positive attitudes toward integrating ChatboxAI into the learning process.*

Keywords: *ChatboxAI, Basic Chinese, non-major students, HaUI, blended learning*

¹ Hanoi University of Industry